



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ CÔNG NGHỆ CAO MEDPROTEC
TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM Y TÂM VIỆT NAM

Cơ sở 1: 25-09 KĐT Vinhomes Riverside The Harmony, Phúc Đồng, Long Biên

Cơ sở 2: Số 41 Đường 38, Tổ 22, Đường Trần Lâm, TP. Thái Bình

ĐT: 0989.648.359 – Email: medprotec.info@gmail.com



50638

PHIẾU TRẢ LỜI KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

- Họ tên: **PHAN THỊ NGỌC** - Năm sinh: **1976** - Giới tính: **Nữ**
- Địa chỉ: **VĨNH PHÚC**
- Số CMND/CCCD: - Điện thoại: **0332498267**
- Bác sĩ chỉ định: - Ngày xét nghiệm: **17/12/2023**

STT	DANH MỤC KHÁM	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	BÌNH THƯỜNG	GHI CHÚ
XÉT NGHIỆM: HUYẾT HỌC					
1	Số lượng hồng cầu (RBC)	5.09	10 ¹² /L	3.50 - 5.50	
2	Số lượng huyết sắc tố (HGB)	155	g/L	110 - 160	
3	Khối hồng cầu (HCT)	49.500	%	37 - 54	
4	Thể tích trung bình HC (MCV)	97	fL	80.0 - 100.0	
5	Lượng Hb trung bình (MCH)	30.40	pg	27.0 - 34.0	
6	Nồng độ Hb trung bình (MCHC)	313	g/L	320 - 360	Giảm
7	Độ phân bố HC (RDW-CV)	13.300	%	11 - 16	
8	Độ phân bố HC (RDW-SD)	44.80	fL	35.0 - 56.0	
9	Số lượng tiểu cầu (PLT)	252	10 ⁹ /L	150 - 400	
10	Thể tích trung bình TC (MPV)	11.10	fL	6.5 - 12.5	
11	Độ phân bố TC (PDW)	16.40		15.0 - 17.5	
12	P-LCC (Tiểu cầu có kích thước lớn)	87	10 ⁹ /L	30 - 95	
13	P-LCR (Tỷ lệ tiểu cầu lớn)	34.500		11 - 50	
14	Khối tiểu cầu (PCT)	0.28	%	0.16 - 0.33	
15	Số lượng bạch cầu (WBC)	7.40	10 ⁹ /L	4.0 - 10.0	
16	Số lượng bạch cầu (Lymph#)	2.10	10 ⁹ /L	0.8 - 5.0	
17	Số lượng mono base (Mid#)	0.40	10 ⁹ /L	0.1 - 1.9	
18	Số lượng BC trung tính (Gran#)	4.90	10 ⁹ /L	2.0 - 7.5	
19	Tỷ lệ % bạch cầu (Lymph%)	28.200	%	20 - 45	
20	Tỷ lệ % bạch cầu nhân (Mid%)	5.300	%	3 - 20	
21	Tỷ lệ % BC trung tính (Gran%)	66.500	%	50 - 75	
XÉT NGHIỆM: MIỄN DỊCH					
22	CEA (Đại trực tràng)	0.12	ng/mL	0 - 3	
XÉT NGHIỆM: SINH HÓA					
23	Glucose máu (đường máu)	7.03	mmol/L	3.9 - 6.4	Tăng

(Lần thứ: 02/TDCN ...)

Liên hệ tư vấn sức khỏe số: 0989648359

PHIẾU KẾT QUẢ SIÊU ÂM

Họ và tên: Phan Thị Ngọc Năm sinh: 1986 Điện thoại: 03329

Địa chỉ:

Tiền sử:

SIÊU ÂM Ổ BỤNG TỔNG QUÁT:

- Gan: Kích thước, nhu mô bình thường; Khác: Bình thường
- Đường mật: Không giãn, không sỏi; Khác: Bình thường
- Túi mật: Thành mỏng, không giãn, không sỏi; Khác: Bình thường
- Tụy, lách: Kích thước bình thường; Khác: Bình thường
- Thận phải: Không giãn, không sỏi; Khác: có cấu sỏi phải
- Thận trái: Không giãn, không sỏi; Khác: có cấu sỏi, thận
- Bàng quang: Thành mỏng, không sỏi; Khác: ít nước tiểu
- Tuyến liệt tuyến: Kích thước bình thường; Khác:
- Tử cung/ phần phụ: Bình thường; Khác: tử cung, phần phụ thay đổi khác biệt
- Khác:

SIÊU ÂM TUYẾN GIÁP:

Thùy phải: Kích thước bình thường; Khác: Thùy phải có nhiều cấu sỏi lớn KT 12.5 x 5 mm

Thùy trái: Kích thước bình thường; Khác: bình thường

SIÊU ÂM KHỚP GÓI:

Gối phải: Bình thường; Khác:

Gối trái: Bình thường; Khác:

SIÊU ÂM TUYẾN VÚ:

Tuyến vú phải: Bình thường; Khác:

Tuyến vú trái: Bình thường; Khác:

KẾT LUẬN

Nhau Thùy phải? tuyến giáp (tiểu DS)

Cấu sỏi? Thận 2 bên

Ngày 17 tháng 12 năm 2023

BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

GHI CHÚ:

URL, CRAM, nước tiểu
TSH

Nguyễn Văn Đoàn

KẾT QUẢ KIỂM TRA SỨC KHỎE

Họ và tên: Phan Thị Ngọc Tuổi: 19/16 Điện thoại: 0852498267
 Địa chỉ:
 Tiền sử:

Cân nặng (kg)	Mỡ cơ thể (%)	Trọng lượng xương	Mức mỡ nội tạng
<u>62</u>	<u>57,2</u>	<u>22</u>	<u>75</u>

HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI MỠ CƠ THỂ		
Phân loại	Nữ	Nam
Gầy, lượng mỡ thấp	< 18	< 8
1) Bình thường	18 - 32	8 - 20
2) Thừa cân	32 - 39	20 - 24
3) Tiền béo phì	39 - 41	24 - 28
4) Béo phì độ I	41 - 45	28 - 33
5) Béo phì độ II	45 - 50	33 - 36
6) Béo phì độ III	Trên 50	Trên 40

TRỌNG LƯỢNG XƯƠNG CÂN ĐẠT			
Nữ giới	<u>< 50kg</u>	<u>50 - 70kg</u>	<u>>70kg</u>
	<u>1,95 kg</u>	<u>2,4 kg</u>	<u>2,95 kg</u>

Nam giới	<u>< 65 kg</u>	<u>65-80kg</u>	<u>>80kg</u>
	<u>2,66 kg</u>	<u>3,29 kg</u>	<u>3,69 kg</u>

Tuổi	Huyết áp thấp	Huyết áp thường	Huyết áp cao
40-44	112/79	125/83	137/87
45-49	115/80	127/84	139/88
55-59	118/82	131/86	144/90
60-64	121/83	134/87	147/91
>65	124/84	145/90	150/92
Khoảng tham chiếu			

Phân độ Loãng xương	BT	I	II	III
Tư vấn				
.....				
.....				

PHÂN LOẠI MỠ NỘI TẠNG :

Độ 1-12	Độ 13-30	Trên 30
Bình thường	Cao	Rất cao

Tư vấn:

